

Bản án số: 117/2021/HS-ST

Ngày: 07 - 12 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Mây.

2/ Bà Lâm Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Thành Nguyên – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hạo – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 192/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 506/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Anh Đ (tên gọi khác: Đ1); giới tính: Nam; sinh năm: 1990; tại: Tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ 43, Khu phố 4, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 7/12; con ông Nguyễn Thành Tr, con bà Vương Thị H; có vợ Nguyễn Thị Kim O (đã ly hôn), có 02 người con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án: Tại bản án số 177/2011/HSST ngày 01/6/2011 Tòa án nhân dân quận Bình Tân xử phạt 03 năm 03 tháng tù, về tội “Cướp giật tài sản” theo các điểm a, d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009), chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/9/2013, chưa chấp hành xong việc đóng án phí.

Tiền sự:

Ngày 02/11/2017 bị Tòa án nhân dân Quận 12 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc theo Quyết định số 504/QĐ-TA, đến ngày 30/10/2019 chấp hành xong.

Ngày 21/9/2020, Tòa án nhân dân Quận 12 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc theo Quyết định số 775/QĐ-TA, chưa chấp hành quyết định này.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2020 đến nay. (có mặt)

2. Ngô Thành V; giới tính: Nam; sinh năm: 1991; tại: Tỉnh Long An; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp 4, xã Mỹ An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 12/12; con ông Ngô Văn N, con bà Phan Thị Th; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2020 đến nay. (có mặt)

3. Tô Thị Hồng Đp (tên gọi khác: Hg); giới tính: Nữ; sinh năm: 1991; tại: Tỉnh Trà Vinh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp 6, xã Tân Hùng, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: công nhân; học vấn: 02/12; họ tên cha không rõ, họ tên mẹ: Lê Thị Th; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2020 đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Anh Đ và Ngô Thành V do có quen biết nhau và có sử dụng chung ma túy. Nguyễn Anh Đ là người đi mua ma túy bán cho người nghiện để kiếm lời và có ma túy để sử dụng. Đến khoảng 08 giờ ngày 26/12/2020 có người tên Nhiều (không rõ lai lịch) liên hệ hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp với giá 4.200.000 đồng và hẹn giao ma túy tại số 39H Nguyễn Ảnh Thủ, Khu phố 3, phường Hiệp Thành, Quận 12 nên Đ liên hệ với V để mượn 3.000.000 đồng, V đồng ý. Sau khi gặp Đ thì V biết Đ mượn tiền mua ma túy, đem bán lấy tiền kiếm lời, có ma túy để cùng sử dụng và V đồng ý. V cho Đ mượn 3.000.000 đồng, Đ bỏ ra thêm 400.000 đồng, Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô biển số 52K4 - 6808 chở V đến chợ Xóm Mới trước số 863/13 Lê Đức Thọ, Phường 16, quận Gò Vấp, Đ mua 01 gói ma túy “hộp 10” của người tên Chuột (không rõ lai lịch), với giá 3.400.000 đồng Đ cất vào trong tay áo khoác phía bên tay trái đang mặc. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Đ cùng V đến điểm hẹn để bán cho Nhiều (không rõ lai lịch), với giá 4.200.000 đồng thì bị Công an Quận 12 phát hiện bắt giữ quả tang Đ, V và thu giữ vật chứng.

Quá trình xác minh, Đ khai có quen biết và sử dụng ma túy với Tô Thị Hồng Đp và có để gói ma túy tại khách sạn Quang Hanh, phòng số 402, địa chỉ 29/9, Tổ 33, Khu phố 2, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 để cùng Đp sử dụng. Đến khoảng 03 giờ 20 phút ngày 27/12/2020 khi Đp đang ở trong phòng 402 thì bị Công an Quận 12 phát hiện thu giữ gói ma túy trong túi xách của Đp. Đp khai là ma túy của Đ đã sử dụng chung phần còn lại Đp cất giữ để sử dụng chung.

Tại Bản kết luận giám định số 256/KLGD-H ngày 04/01/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định:

Gói 1: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay màu đỏ, chữ ký ghi tên Nguyễn Anh Đ, Ngô Thành V và hình dấu Công an phường Hiệp Thành, Quận 12 gửi giám định, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,9788g, loại Methamphetamine.

Gói 2: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay màu đỏ, chữ ký ghi tên Nguyễn Anh Đ, Tô Thị Hồng Đp và hình dấu Công an phường Hiệp Thành, Quận 12 gửi giám định, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2732g, loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án:

02 gói ma túy đã được niêm phong (vụ số 111/2021); 05 điện thoại di động (hiệu Vsmart, vivo, Nokia, Samsung, Iphone model A1661).

01 xe mô tô biển số 52K4-6808; 01 áo khoác; 01 bóp da; 01 túi xách màu đen; 01 túi vải màu đen; 01 túi xách màu hồng; 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Tô Thị Hồng Đp.

01 nỏ thủy tinh, 01 kéo, 10 túi nylon.

Số tiền 115.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 109/CT-VKS ngày 14/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố:

Nguyễn Anh Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm i, q khoản 2 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngô Thành V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tô Thị Hồng Đp về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với người tên Nhiều, Chuột (chưa rõ nhân thân lai lịch) là người có liên quan với Đ trong việc mua bán ma túy. Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét để xử lý sau.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố các bị cáo:

Nguyễn Anh Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Ngô Thành V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tô Thị Hồng Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng các điểm i, q khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Đ từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng cộng hình phạt chung của 02 tội bị cáo phải chấp hành là từ 10 năm đến 11 năm tù.

Phạt bổ sung bị cáo Đ số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Ngô Thành V từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Phạt bổ sung bị cáo V số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Tô Thị Hồng Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Miễn phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Đ.

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy: 02 gói ma túy đã được niêm phong (vụ số 111/2021); 01 áo khoác; 01 bóp da; 01 túi xách màu đen; 01 túi vải màu đen; 01 túi xách màu hồng; 01 nỏ thủy tinh; 01 kéo; 10 túi nylon.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Vsmart của Nguyễn Anh Đ.

Trả lại cho bị cáo Đ: 01 điện thoại Nokia, 01 điện thoại Samsung và số tiền 115.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo V 01 điện thoại Iphone.

Trả lại cho bị cáo Đp: 01 điện thoại Vivo, 01 xe mô tô biển số 52K4-6808, 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Tô Thị Hồng Đp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, ngày 26/12/2020, tại số 39H Nguyễn Ảnh Thủ, Khu phố 3, phường Hiệp Thành, Quận 12, Nguyễn Anh Đ và Ngô Thành V bị Công an thu giữ ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 9,9788g, loại Methamphetamine để bán. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận các bị cáo Đ, V đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2.1] Bị cáo Đ ngoài hành vi mua bán khối lượng ma túy nêu trên thì năm 2011, Đ bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân kết án về tội “Cướp giật tài sản” theo các điểm a, d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009), chưa được xóa án tích, đây là tội rất nghiêm trọng. Nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng nên hành vi của bị cáo là tái phạm nguy hiểm nên áp dụng thêm điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để quyết định hình phạt đối với bị cáo Đ.

[3] Nguyễn Anh Đ và Tô Thị Hồng Đp có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy ở thể rắn, với khối lượng là 0,2732g, loại Methamphetamine, tại khách sạn Quang Hanh, phòng số 402, địa chỉ 29/9, Tổ 33, Khu phố 2, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 nhằm mục đích sử dụng. Hội đồng xét xử xác định hành vi của các bị cáo Đ và Đp đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” áp dụng đối với bị cáo Đ là tội nghiêm trọng nên việc bị cáo Đ chưa được xóa án tích, là tình tiết tái phạm, tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần phải áp dụng đối với bị cáo Đ.

[5] Xét thấy, hành vi của các bị cáo Đ và V, Đ và Đp là có đồng phạm nhưng chỉ mang tính giản đơn nhất thời không có tổ chức. Trong đó bị cáo Đ là người giữ vai trò chủ mưu, cầm đầu.

[6] Xét thấy, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Nguyễn Anh Đ, Ngô Thành V và Tô Thị Hồng Đp thừa nhận có sử dụng ma túy chung với nhau tại phòng 402 khách sạn Quang Hanh. Ngày 27/12/2020, Công an kiểm tra thì thu giữ của Đp 01 gói ma túy, thu giữ 01 nỏ thủy tinh trong phòng. Gói ma túy của Đ mua và Đ có lấy ra cùng sử dụng với Đp, V vào ngày 23/12/2020. Phòng 402 khách sạn Quang Hanh là do Đ và Đp thuê, Đ sử dụng chứng minh nhân dân của Đp để thuê phòng. Hành vi của Đ, Đp có dấu hiệu phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tòa án đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 để xem xét về hành vi của Đ và Đp. Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 xác định không có cơ sở khởi tố Đ và Đp về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, Tòa án nhân dân Quận 12 kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Xét thấy, hành vi của các bị cáo Đ, V có thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo Đ, V theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đối với bị cáo Đp không có thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Đp.

[9] Đối với người tên Nhiều, Chuột (chưa rõ nhân thân lai lịch) là người có liên quan với Đức trong việc mua bán ma túy. Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét để xử lý sau nên không đề cập giải quyết.

[10] Về vật chứng vụ án:

[10.1] 02 gói ma túy đã được niêm phong (vụ số 111/2021), 01 áo khoác, 01 bóp da, 01 túi xách màu đen, 01 túi vải màu đen, 01 túi xách màu hồng, 01 nỏ thủy tinh, 01 kéo, 10 túi nylon là vật cầm lưu hành, công cụ phạm tội, vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10.2] 01 điện thoại Vsmart của Nguyễn Anh Đ sử dụng liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10.3] 01 điện thoại Iphone của Ngô Thành V; 01 điện thoại Nokia, 01 điện thoại Samsung và số tiền 115.000 đồng của Nguyễn Anh Đ; 01 điện thoại Vivo của Tô Thị Hồng Đp, 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên

Tô Thị Hồng Đp – không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10.4] 01 xe mô tô biển số 52K4-6808, Tô Thị Hồng Đp mua xe của một người không rõ lai lịch, Nguyễn Anh Đ sử dụng xe đi mua bán ma túy Đp không biết. Qua xác minh, xe do ông Nguyễn Tấn L đứng tên đăng ký, ông L đã bán xe cho một người không rõ lai lịch, khi bán không làm thủ tục sang tên. Xét thấy, xe do Đp mua, Đ sử dụng đi mua bán ma túy Đp không biết nên trả lại chiếc xe cho Đp theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Về án phí: Theo Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Anh Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Ngô Thành V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Tô Thị Hồng Đp phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào các điểm i, q khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Đ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng cộng hình phạt bị cáo phải chấp hành của 02 tội là 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2020.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Anh Đ số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Căn cứ vào điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Ngô Thành V 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2020.

Phạt bổ sung bị cáo Ngô Thành V số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Căn cứ vào các điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Tô Thị Hồng Đp 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2020.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 02 (hai) gói ma túy đã được niêm phong (vụ số 111/2021); 01 (một) áo khoác; 01 (một) bóp da; 01 (một) túi xách màu đen; 01 (một) túi vải màu đen; 01 (một) túi xách màu hồng; 01 (một) nổ thủy tinh; 01 (một) kéo; 10 (mười) túi nylon.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart, Imei 1: 352705114602509, Imei 2: 352705114602517.

Trả lại cho bị cáo Ngô Thành V 01 điện thoại Iphone, Model: A1661.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Anh Đ: 01 (một) điện thoại Nokia, Imei 1: 355430915750970, Imei 2: 355430915750988; 01 (một) điện thoại Samsung, Imei 1: 354797/06/100990/1, Imei 2: 354798/06/100990/9 và số tiền 115.000 (một trăm mười lăm nghìn) đồng.

Trả lại cho bị cáo Tô Thị Hồng Đp: 01 (một) điện thoại Vivo; 01 (một) xe mô tô biển số 52K4-6808, số máy: FMG3-99309754, số khung: MX100-99113375; 01 (một) chứng minh nhân dân và 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Tô Thị Hồng Đp.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 10/QĐ-VKS ngày 07/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 12; (2)
- Chi cục THADS Quận 12; (1)
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Công an Quận 12; (6)
- Thi hành án hình sự; (12)
- Các bị cáo; (3)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (30)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp